

Bản án số: 24/2021/HSST
Ngày: 23-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Ông **Nguyễn Văn Quyết**.
 - + Bà **Nguyễn Thị Tiến**.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Oanh** -Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Quang Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2021/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 10/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Vân A, sinh năm: 1990.

ĐKKHKT : Số 266 NLB, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Số 41/142 phố BL, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Đ.

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ 2.

Chồng: Bùi Quý Ng (đã ly hôn).

Bị cáo có 03 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 245/QĐ-XPHC ngày 06/6/2017 của Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000 đồng.

Tiền án: Bản án số 132/2019/HSST ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 3.328.000đ), bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 19/11/2019.

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 18/11/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Bị hại:**

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955.

Trú tại: Số 50C phố CC, phường THĐ, TP. Hải Dương.

Bà Liên có đơn xin xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn văn H, sinh năm 1972.

Trú tại: Số 2/91 CC, phường THĐ, thành phố Hải Dương.

2. Anh Đinh Bá Đ, sinh năm 1972.

Trú tại: 10/6/59 QT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Anh H, anh Đ vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Vân A là đối tượng đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 14 giờ ngày 05/9/2020, Nguyễn Thị Vân A đi 01 chiếc xe máy kiểu dáng Wave (Vân A mượn của bạn tên T, không rõ nhân thân lai lịch của T) để đi chơi. Khi đi đến Nhà văn hóa khu 1, phố Cầu Cồn, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, thấy tại góc vỉa hè Nhà văn hóa khu 1 có dựng nhiều loại xe trong đó có chiếc xe đạp mini nhật bãi màu hồng, trên yên xe phụ phía sau có 01 chiếc đệm màu đen, xe được khóa khung xe với bánh trước bằng khóa dây Việt Tiệp là xe đạp của bà Nguyễn Thị L, lúc này bà L đang dự họp Chi bộ 1, phường THĐ, thành phố Hải Dương, bên trong Nhà văn hóa thấy không có người trông giữ xe, Vân A nảy sinh trộm cắp chiếc xe đạp bán lấy tiền tiêu nên đã dựng xe máy gần vị trí chiếc xe đạp mini Nhật của bà L, rồi dùng hai tay bê chiếc xe đạp của bà L đặt lên yên xe máy, sau đó Vân A dùng tay trái giữ chiếc xe đạp, tay phải điều khiển xe máy đi ra hướng đường Nguyễn Hữu Cầu, phường Trần Hưng Đạo, rồi đến nhà anh Đinh Bá Đ ở số 10/59 phố QT, phường BH, thành phố Hải Dương gửi nhưng anh Đ không đồng ý. Sau đó Vân A mang xe ra ngã tư Bến Hàn bán cho một người không quen biết được 200.000đ.

Ngày 09/9/2020 bà L có đơn trình báo Công an.

Kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐĐG ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương định giá như sau:

Giá trị của 01 (một) chiếc xe mini Nhật bãi kể trên là 540.000 đồng;

Giá trị của 01 (một) chiếc khóa dây, nhãn hiệu Việt Tiệp, màu xanh kể trên là 42.000 đồng;

Giá trị của 01 (một) chiếc đệm yên phụ phía sau, màu đen, kích thước (17x36) cm kể trên là 13.000 đồng. Tổng cộng giá trị 595.000đ.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSTPHD ngày 28/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Vân A về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Vân A đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại bà Nguyễn Thị L có đơn xin xử vắng mặt và đề nghị về trách nhiệm hình sự: Không yêu cầu bị cáo bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Vân A và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Vân A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/11/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Lưu giữ 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 02 (hai) tệp videoclip "Ch14-20200905150847.mp4" và Ch16-20200905150846.mp4" được đựng trong 01 phong bì thư dán kín làm tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, sơ đồ hiện trường. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Khoảng 14 giờ ngày 05/9/2020, tại vỉa hè Nhà văn hóa khu 1, phố Cầu Cồn, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương. Nguyễn Thị Vân A là đối tượng có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị L 01 chiếc xe đạp mini Nhật bãi màu hồng, 01 chiếc đệm màu đen, 01 chiếc khóa dây Việt Tiệp, sau đó mang bán cho người đàn ông không quen biết ở Bến Hàn 200.000đ. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 595.000 đồng (*năm trăm chín mươi lăm ngàn đồng*).

Tài sản bị cáo Vân A trộm cắp trị giá 595.000đ dưới định lượng truy tố nhưng bị cáo có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích là điều kiện đủ để truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, gây mất trật tự tại địa phương, xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản khi chấp hành xong hình phạt tù ra trại nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân lại phạm tội cùng loại Trộm cắp tài sản tiếp. Do vậy cần phải có mức hình phạt, xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo chiếm đoạt tài sản gây thiệt hại không lớn, bị hại bà Nguyễn Thị L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị L 01 xe đạp mini Nhật bãi màu hồng, 01 yên xe, 01 khóa dây Việt Tiệp. Tổng giá trị 595.000đ. Bị cáo bán cho người không quen biết được 200.000đ, bị cáo tiêu sài cá nhân hết. Tài sản bị cáo trộm cắp của bà L không thu hồi được. Bà L

tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên trách nhiệm dân sự không giải quyết.

[8] - Lưu giữ 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 02 (hai) tệp videoclip "Ch14-20200905150847.mp4" và Ch16-20200905150846.mp4" được đựng trong 01 phong bì thư dán kín đóng 03 dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an làm tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Wave không rõ biển số bị cáo khai mượn của anh T ở phường TP, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội sau khi phạm tội bị cáo đã trả lại xe cho anh T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của anh T nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[10] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Vân A phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A **07** (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/11/2020.

- Lưu giữ 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có 01 (một) đĩa DVD lưu trữ 02 (hai) tệp videoclip "Ch14-20200905150847.mp4" và Ch16-20200905150846.mp4" được đựng trong 01 phong bì thư dán kín đóng 03 (ba) dấu Viện khoa học hình sự Bộ Công an làm tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án.

- Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Vân A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Vân A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Nguyễn Thị L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương